UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /QĐ-SNNMT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tổ chức lại Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy đối với tổ chức hành chính, tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 847/TTr-CCKTHT&PTNT ngày 29/12/2025 và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, bãi bỏ các quy định trước đây trái với nội dung Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; thủ trưởng đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

Đặng Văn Huy

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 48 /QĐ-SNNMT ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, bao gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kinh tế hợp tác và Ngành nghề nông thôn; Phòng Phát triển nông thôn và Bố trí dân cư; Phòng Nông thôn mới; Phòng Giảm nghèo.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các phòng chuyên môn và công chức, hợp đồng lao động thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các phòng, không chồng chéo, trùng lắp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; bảo đảm phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất trong tổ chức và hoạt động theo Nội quy, Quy chế làm việc của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (sau đây gọi chung là Chi cục).

2. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các phòng trong tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao và trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Chi cục về kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình.

3. Mỗi nhiệm vụ, công việc chỉ giao cho một phòng chủ trì tham mưu, giải quyết và chịu trách nhiệm chính. Trường hợp nhiệm vụ, công việc có liên quan đến nhiều phòng thì Lãnh đạo Chi cục phân công một phòng chuyên môn chủ trì, các phòng còn lại có trách nhiệm phối hợp, tham gia thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng công việc và đúng quy định của pháp luật.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN THUỘC CHI CỤC

Điều 3. Phòng Hành chính - Tổng hợp

1. Chức năng

Tham mưu, giúp Chi cục trưởng thực hiện công tác hành chính, quản trị; văn thư - lưu trữ; công tác tổ chức bộ máy; tổ chức cán bộ; quản lý công chức; chế độ chính sách; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chuyển đổi số, đổi mới, sáng tạo, truyền thông, thông tin tuyên truyền; các biện pháp cải tiến công tác hành chính, quản lý nhân sự và tài chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Chi cục.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu công tác văn thư, lưu trữ, quản lý con dấu, đảm bảo thông tin liên lạc trong nội bộ Chi cục.

b) Tham mưu tổ chức thực hiện công tác tổ chức bộ máy; tổ chức cán bộ; quản lý nhân sự; vị trí việc làm; công tác tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, nghỉ việc, chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thống kê nhân sự; bổ sung hồ sơ, lý lịch hàng năm…. đối với công chức, người lao động trong đơn vị;

c) Tham mưu thực hiện chế độ, chính sách; chế độ tiền lương và các chế độ chính sách liên quan khác cho công chức, người lao động thuộc Chi cục.

d) Tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo quy định.

e) Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng định kỳ, đột xuất hàng năm hoặc theo các chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; công tác kỷ luật đối với cán bộ, công chức và hợp đồng lao động trong Chi cục theo quy định và thẩm quyền được giao của Chi cục trưởng.

f) Tham mưu quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị và cơ sở vật chất của Chi cục theo quy định về quản lý tài sản công.

g) Tham mưu thực hiện công tác tài chính, kế toán, lập dự toán và quyết toán ngân sách được giao đảm bảo theo đúng quy định của Luật kế toán, Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

h) Chịu trách nhiệm tổng hợp thống kê, tổng hợp chung cơ quan; tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về các lĩnh vực quản lý theo quy định hiện hành.

i) Tham mưu xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc và các quy định liên quan trong Chi cục.

k) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công; công bố thủ tục hành

chính; quản lý TTHC; đầu mối tiếp nhận TTHC; quy trình nội bộ giải quyết TTHC, tiếp nhận hồ sơ từ trung tam hành chính công và trả kết quả; Tổ chức lập và lưu trữ cơ sở dữ liệu dùng chung; công tác chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo chung của Chi cục; Quản lý thủ tục hành chính; ứng dụng CNTT; đảm bảo an toàn và bảo mật cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của đơn vị theo mục tiêu, nội dung các chương trình, kế hoạch của tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường.

l) Tham mưu thực hiện kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; tiếp công dân và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền và quy định pháp luật; Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra của cấp có thẩm quyền;

m) Tham mưu công tác an ninh trật tự, văn hóa ứng xử, nếp sống văn minh nơi công sở; theo dõi nội dung về bình đẳng giới; dân quyền; nhân quyền; thực hiện nhiệm vụ công tác bảo vệ bí mật Nhà nước tại Chi cục. Tham mưu, phối hợp tổ chức các cuộc họp, hội nghị, sự kiện và các hoạt động khác của Chi cục.

n) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng và quy định của pháp luật.

Điều 4. Phòng Kinh tế hợp tác và Ngành nghề nông thôn

1. Chức năng

Tham mưu giúp Chi cục trưởng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực phát triển kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác); kinh tế trang trại và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu xây dựng và triển khai các chính sách, chương trình, kế hoạch, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác); kinh tế trang trại; liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung.

b) Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác); kinh tế hộ, kinh tế trang trại; ngành nghề, làng nghề trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

c) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về phân công, phân cấp thẩm định các chương trình dự án liên quan đến phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm sản và thủy sản. Theo dõi và đánh giá hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã, trang trại nông nghiệp; các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước; các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, trang trại, các làng nghề, cơ sở ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

đ) Tham mưu thực hiện bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống; đề xuất tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ;

e) Tham mưu, phối hợp, xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản, vùng sản xuất chuyên canh.

f) Hỗ trợ các hợp tác xã trong việc ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực quản trị của các hợp tác xã, làng nghề, ngành nghề nông thôn.

g) Tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung Chương trình phát triển du lịch nông thôn, khoa học công nghệ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo phân công.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng và quy định của pháp luật.

Điều 5. Phòng Phát triển nông thôn và Bố trí dân cư

1. Chức năng

Tham mưu giúp Chi cục trưởng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: cơ điện nông nghiệp, phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh; đào tạo, phổ biến chính sách công trong nông nghiệp; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; an toàn lao động trong sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về cơ điện nông nghiệp, phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

b) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác triển khai thực hiện về cơ điện nông nghiệp, phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản, thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn về máy móc và thiết bị nông nghiệp; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp.

c) Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất vùng dự án bố trí ổn định dân cư, ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện theo quy định;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác xóa bỏ cây có chứa chất gây nghiện; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn;

e) Phối hợp thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình bảo hiểm nông nghiệp; xây dựng khu dân cư; xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, hạ tầng phát triển sản xuất theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cấp có thẩm quyền;

g) Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến nông gắn với phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật

h) Triển khai các nhiệm vụ khác thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia theo phân công của cấp có thẩm quyền.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng và quy định của pháp luật.

Điều 6. Phòng Giảm nghèo

1. Chức năng

Tham mưu giúp Chi cục trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực giảm nghèo và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các chính sách về lĩnh vực giảm nghèo theo quy định để đảm bảo người nghèo, người cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (việc làm, sinh kế, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, y tế, nhà ở, môi trường, tín dụng, thông tin, nước sinh hoạt, vệ sinh và môi trường) theo quy định của chính phủ trong từng thời kỳ; thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và tham mưu đề xuất các chính sách kinh tế - xã hội khác

b) Là đơn vị đầu mối tham mưu lãnh đạo Sở, Chi cục phối hợp với các sở, ngành, cơ quan và các địa phương xây dựng, điều phối và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội.

c) Xây dựng, tổ chức thực hiện cơ sở dữ liệu về giảm nghèo phục vụ xây dựng chính sách an sinh xã hội và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tham mưu, giúp Chi cục trưởng phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Liên minh toàn cầu chống đói nghèo, các hoạt động hợp tác quốc tế về giảm nghèo;

e) Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về khuyến nông, gắn với các dự án liên kết sản xuất;

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo của các sở, ngành, cơ quan, địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng và quy định của pháp luật.

Điều 7. Phòng Nông thôn mới

1. Chức năng

Tham mưu giúp Chi cục trưởng về công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu tổng hợp, xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng, quý, năm của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP;

c) Tham mưu tổng hợp, xây dựng kế hoạch phân bổ các nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP. Đề xuất các giải pháp huy động các nguồn vốn khác và cơ chế quản lý, lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn để xây dựng nông thôn mới;

d) Theo dõi, tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP; tham mưu Chi cục tổng hợp báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định;

e) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh;

g) Tham mưu cho Chi cục/Sở giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tiến độ triển khai nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG cấp tỉnh;

h) Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn công tác của tỉnh kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

i) Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP theo quy định;

k) Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan trong công tác tham mưu xây dựng, trình ban hành và hướng dẫn thực hiện các Bộ tiêu chí về nông thôn mới của tỉnh; tham mưu công tác, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định;

l) Tham mưu công tác tổ chức, đánh giá, phân hạng sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh;

m) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ trong triển khai các Dự án, kế hoạch của các địa phương, sở, ngành thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện quản lý nhà nước về khuyến nông gắn với các dự án liên kết sản xuất thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới;

n) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng và quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo các phòng thuộc Chi cục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy định này.

2. Trưởng các phòng thuộc Chi cục có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi quy định cho phù hợp với các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật./.